

VỀ LUÂN LÍ XÃ HỘI Ở NƯỚC TA

(Trích *Đạo đức và luân lí Đông Tây*)

PHAN CHÂU TRINH

KẾT QUẢ CẦN ĐẠT

- *Hiểu được tinh thần yêu nước và mối quan tâm đặc biệt của Phan Châu Trinh tới vấn đề dân trí khi kêu gọi gây dựng nền luân lí xã hội ở nước ta.*
- *Thấy được sức thuyết phục của bài diễn thuyết qua đoạn trích.*

TIỂU DẪN

Phan Châu Trinh (1872 - 1926) tự Tử Cán, hiệu Tây Hồ, biệt hiệu Hí Mã, người làng Tây Lộc, huyện Tiên Phước, phủ Tam Kỳ (nay là thôn Tây Hồ, xã Tam Lộc, huyện Phú Ninh), tỉnh Quảng Nam. Ông là nhà yêu nước và cách mạng lớn của lịch sử Việt Nam giai đoạn đầu thế kỉ XX. Năm 1901, sau khi đỗ Phó bảng, ông có ra làm quan một thời gian ngắn rồi cáo về, đi khắp trong nước rồi sang Trung Quốc, Nhật Bản để xem xét thời cuộc. Phan Châu Trinh chủ trương bãi bỏ chế độ quân chủ,



thực hiện dân chủ, khai thông dân trí, mở mang công thương nghiệp ; lợi dụng chiêu bài "khai hoá" của thực dân Pháp để đấu tranh hợp pháp, không tàn thành bạo động hay nhờ ngoại viện. Năm 1908, khi phong trào chống sưu thuế dậy lên ở Trung Kỳ, ông bị bắt đày đi Côn Đảo cùng với nhiều chí sĩ khác. Ba năm sau, khi được trả tự do, Phan Châu Trinh xin sang Pháp với ý đồ tranh thủ sự giúp đỡ của Hội Nhân quyền Pháp đòi chính quyền thực dân ở Đông Dương cải cách chính trị nhưng công việc không thành. Năm 1925, ông về Sài Gòn, chưa kịp thực hiện kế hoạch hoạt động mới của mình thì bị ốm nặng rồi

mất ngày 24 - 3 - 1926. Lễ truy điệu Phan Châu Trinh trở thành một phong trào vận động ái quốc rộng khắp cả nước.

Phan Châu Trinh viết rất nhiều, bằng cả chữ Hán, chữ Nôm, chữ quốc ngữ. Ông nổi tiếng với những áng văn chính luận đầy tính chất hùng biện, có lập luận đanh thép. Ông sáng tác nhiều thơ, tất cả đều thấm nhuần tư tưởng yêu nước và tinh thần dân chủ. Các tác phẩm chính : *Đấu Pháp chính phủ thư* (1906), *Tỉnh quốc hồn ca I, II* (1907, 1922), *Giai nhân kỳ ngộ diễn ca* (1915), *Tây Hồ thi tập* (khoảng 1904 - 1914) và *Xăng-tê thi tập* (1914 - 1915), *Thất điều trần* (1922), *Đạo đức và luân lý Đông Tây* (1925), *Quân trị chủ nghĩa và Dân trị chủ nghĩa* (1925),...

Về luân lý xã hội ở nước ta là một đoạn trích trong phần III của bài *Đạo đức và luân lý Đông Tây* (gồm năm phần chính, kể cả nhập đề và kết luận), được Phan Châu Trinh diễn thuyết vào đêm 19 - 11 - 1925 tại nhà Hội Thanh niên ở Sài Gòn.

*
* *

1. Xã hội luân lý thật trong nước ta tuyệt nhiên không ai biết đến, so với quốc gia luân lý thì người mình còn dốt nát hơn nhiều⁽¹⁾. Một tiếng bè bạn không thể thay cho xã hội luân lý được, cho nên không cần cất nghĩa làm gì⁽²⁾.

Tuy trong sách Nho có câu : "Sửa nhà trị nước rồi mới yên thiên hạ". Hai chữ "thiên hạ" đó tức là xã hội. Ngày nay những kẻ học ra làm quan cũng võ vẽ nhắc

(1) Theo Phan Châu Trinh, luân lý phương Tây đã phát triển qua ba giai đoạn, từ gia đình, lên quốc gia, đến xã hội. Trong thời Trung cổ, luân lý mới chỉ là luân lý gia đình, gia đình nào biết gia đình nấy ; khi các quốc gia hình thành (khoảng thế kỷ XVI) thì có luân lý quốc gia, quốc gia nào lo củng cố, phát triển quốc gia nấy ; chỉ sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, cái tư tưởng về luân lý xã hội mới thực sự được đề xướng và xây dựng. Luân lý xã hội tức là luân lý của chủ nghĩa xã hội, coi trọng sự bình đẳng của con người, không chỉ quan tâm đến từng gia đình, quốc gia mà còn đến cả thế giới. Cũng theo Phan Châu Trinh, trong xã hội Việt Nam thời đó, cả luân lý gia đình lẫn luân lý quốc gia (mà phần cốt lõi là ý thức nghĩa vụ đối với quốc gia) đều đã tiêu vong. Đây chính là nguyên nhân gốc của tình trạng mất nước. Riêng về luân lý xã hội là thứ luân lý đang được cổ vũ ở các nước phương Tây thì người dân ta chưa có ý niệm gì. Lưu ý : tác giả dùng khái niệm theo cú pháp tiếng Hán ; ở đây, *xã hội luân lý* hay *quốc gia luân lý* chính là *luân lý xã hội*, *luân lý quốc gia* theo cách nói quen thuộc hiện nay.

(2) Ý cả câu : Không thể hiểu đơn giản rằng luân lý xã hội chẳng qua chỉ là tình cảm bạn bè giữa người này với người khác.

đến hai chữ đó nhưng chỉ làm trò cười cho kẻ thức giả⁽¹⁾ đấy thôi. Cái chủ ý bình thiên hạ mất đi đã từ lâu rồi⁽²⁾.

2. Cái xã hội chủ nghĩa⁽³⁾ bên Âu châu rất thịnh hành như thế, đã phóng đại⁽⁴⁾ ra như thế, thế mà người bên ta thì điềm nhiên như kẻ ngủ không biết gì là gì. Thương hại thay ! Người nước ta không hiểu cái nghĩa vụ loài người ăn ở với loài người đã đành, đến cái nghĩa vụ mỗi người trong nước cũng chưa hiểu gì cả. Bên Pháp, mỗi khi người có quyền thế, hoặc chính phủ, lấy sức mạnh mà đè nén quyền lợi riêng của một người hay của một hội nào, thì người ta hoặc kêu nài, hoặc chống cự, hoặc thị oai⁽⁵⁾, vận dụng⁽⁶⁾ kì cho đến được công bình mới nghe.

Vì sao mà người ta làm được như thế ? Là vì người ta có đoàn thể, có công đức⁽⁷⁾ biết giữ lợi chung vậy. Họ nghĩ rằng nếu nay để cho người có quyền lực đè nén người này thì mai ắt cũng lấy quyền lực ấy để đè nén mình, cho nên phải hiệp nhau lại phòng ngừa trước. Người ta có ăn học biết xét kĩ thấy xa như thế, còn người nước mình thì sao ? Người mình thì phải ai tai nấy⁽⁸⁾, ai chết mặc ai ! Đi đường gặp người bị tai nạn, gặp người yếu bị kẻ mạnh bắt nạt cũng ngơ mắt đi qua, hình như người bị nạn khốn⁽⁹⁾ ấy không can thiệp⁽¹⁰⁾ gì đến mình.

Đã biết sống thì phải bênh vực nhau, ông cha mình ngày xưa cũng đã hiểu đến. Cho nên mới có câu : "Không ai bẻ đũa cả nắm" và "Nhiều tay làm nên

(1) *Thức giả* : người có kiến thức, học vấn.

(2) Ý cả đoạn : Tư tưởng "bình thiên hạ" của Khổng - Mạnh có điểm tương đồng với tư tưởng về cách mạng thế giới, về việc xây dựng nền luân lí xã hội đang được cổ vũ ở các nước phương Tây hiện thời, tuy vậy, không mấy kẻ thường quen mồm nói đến ba chữ "bình thiên hạ" hiểu được đúng bản chất của vấn đề, tệ hơn, có khi xuyên tạc nguyên ý của Khổng - Mạnh.

(3) *Xã hội chủ nghĩa* : tức chủ nghĩa xã hội, nói theo cú pháp tiếng Hán, một luận thuyết chính trị - xã hội đề cao quyền bình đẳng cũng như trách nhiệm của con người ở cấp độ toàn thế giới (theo cách hiểu của Phan Châu Trinh).

(4) *Phóng đại* : phát triển rộng (nghĩa trong văn cảnh).

(5) *Thị oai* (tức *thị uy*) : phô bày sức mạnh.

(6) *Vận dụng* : có tài liệu ghi là *vận động*.

(7) *Công đức* : ý thức sẵn sàng làm việc chung, sẵn sàng giúp đỡ lẫn nhau và tôn trọng quyền lợi của người khác (nghĩa trong văn cảnh).

(8) *Phải ai tai nấy* : ai bị tai họa thì chịu lấy, người khác không quan tâm (*tai* : tai họa).

(9) *Khốn* : khổ sở.

(10) *Can thiệp* : can hệ, liên quan.

bộp⁽¹⁾". Thế thì dân tộc Việt Nam này hồi cổ sơ cũng biết đoàn thể, biết công ích⁽²⁾, cũng góp gió làm bão, giùm⁽³⁾ cây làm rừng, không đến nỗi trợ trợ, lơ láo, sợ sệt, ù lì như ngày nay.

Dân không biết đoàn thể, không trọng công ích là bởi ba bốn trăm năm trở về đây, bọn học trò trong nước mắc⁽⁴⁾ ham quyền tước, ham bả vinh hoa của các triều vua mà sinh ra giả dối nịnh hót, chỉ biết có vua mà chẳng biết có dân. Bọn ấy muốn giữ túi tham mình được đầy mãi, địa vị của mình được vững mãi, bèn kiếm cách thiết⁽⁵⁾ pháp luật, phá tan thành đoàn thể của quốc dân.

Dầu trời nổi, dầu cực khổ thế nào mặc lòng, miễn là có kẻ mang đai đội mũ⁽⁶⁾ ngất ngưỡng ngồi trên, có kẻ áo rộng khăn đen⁽⁷⁾ lúc nhúc lạy dưới, trăm nghìn năm như thế cũng xong ! Dân khôn mà chi ! Dân ngu mà chi ! Dân lợi mà chi ! Dân hại mà chi ! Dân càng nô lệ, ngôi vua càng lâu dài, bọn quan lại càng phú quý ! Chẳng những thế mà thôi, "một người làm quan một nhà có phước", dầu tham, dầu nhũng⁽⁸⁾, dầu vợ vét, dầu rút tía của dân thế nào cũng không ai phảm bình ; dầu lấy lúa của dân mua vườn sấm ruộng, xây nhà làm cửa cũng không ai chê bai. Người ngoài thì khen đắc thời⁽⁹⁾, người nhà thì dựa hơi quan, khiến những kẻ ham mỗi phú quý không đua chen vào đám quan trường sao được. Quan lại đời xưa đời nay của ta là thế đấy ! Luân lí của bọn thượng lưu – tôi không gọi bọn ấy là thượng lưu, tôi chỉ mượn hai chữ thượng lưu nói cho anh em để hiểu mà thôi – ở nước ta là thế đấy !

Ngày xưa thì bọn ấy là bọn Nho học đã đỗ được cái bằng cử nhân, tiến sĩ, ngày nay thì bọn ấy là bọn Tây học đã được cái chức kí lục⁽¹⁰⁾, thông ngôn⁽¹¹⁾ ; có khi bồi bếp dựa vào thân thế của chủ cũng ra làm quan nữa. Những bọn quan lại đã nói ở trên này chỉ còn một tiếng chỉ đúng hơn là lũ ăn cướp có giấy phép vậy.

(1) *Bộp* : tiếng vỗ to.

(2) *Công ích* : việc lợi chung.

(3) *Giùm* : chụm.

(4) *Mắc* : bận.

(5) *Thiết* : làm ra, dựng nên.

(6) *Kẻ mang đai đội mũ* : chỉ chung vua quan ngồi ở ngôi cao.

(7) *Kẻ áo rộng khăn đen* : chỉ chung quan lại thuộc ngạch dưới.

(8) *Nhũng* : quấy rối.

(9) *Đắc thời* : gặp thời.

(10) *Kí lục* : viên chức phụ trách việc giấy tờ, sổ sách ở các công sở.

(11) *Thông ngôn* : người làm việc phiên dịch.

Những kẻ ở vườn thấy quan sang, quan quyền, cũng bèn mùi làm quan. Nào lo cho quan, nào lót cho lại⁽¹⁾, nào chạy ngược nào chạy xuôi, dẫu có⁽²⁾ ruộng dẫu bán trâu cũng vui lòng, chỉ cần được lấy một chức xã trưởng hoặc cai tổng, đứng ngồi trên, đặng ăn trước, đặng hống hách thì mới thôi. Những kẻ như thế mà vẫn không ai khen chê, không ai khinh bỉ, thật cũng lạ thay ! Thương ôi ! Làng có một trăm dân mà người này đối với kẻ kia đều ngó theo sức mạnh, không có một chút gì gọi là đạo đức là luân lí cả. Đó là nói người trong một làng đối với nhau, chỉ⁽³⁾ như đối với dân kiều cư kí ngụ⁽⁴⁾ thì lại càng hà khắc hơn nữa. Ôi ! Một dân tộc như thế thì tư tưởng cách mạng nảy nở trong óc chúng làm sao được ! Xã hội chủ nghĩa trong nước Việt Nam ta không có là cũng vì thế.

3. Nay muốn một ngày kia nước Việt Nam được tự do độc lập thì trước hết dân Việt Nam phải có đoàn thể đã. Mà muốn có đoàn thể thì có chi hay hơn là truyền bá xã hội chủ nghĩa trong dân Việt Nam này.

(Tuyển tập Phan Châu Trinh, NGUYỄN VĂN DƯƠNG
biên soạn, NXB Đà Nẵng – Trung tâm nghiên cứu Quốc học, 1995)

HƯỚNG DẪN HỌC BÀI

1. Theo anh (chị), luân lí xã hội mà tác giả nêu trong đoạn trích này là gì ?
2. Những biểu hiện nào được nêu trong bài chứng tỏ nước ta tuyệt nhiên không có luân lí xã hội ? Tác giả đã tỏ thái độ ra sao đối với các hiện tượng đó ?
3. Theo tác giả, muốn có luân lí xã hội thì phải làm những gì ? Anh (chị) hiểu điều tác giả đề nghị như thế nào ?
4. Tìm những câu cảm thán trong đoạn trích. Sự xuất hiện của những câu cảm thán ấy giúp ta hiểu thêm gì về trạng thái cảm xúc cũng như phẩm chất của người diễn thuyết ? Hãy nhận xét về cách kết hợp yếu tố biểu cảm với yếu tố nghị luận trong bài văn.
5. Anh (chị) hiểu thế nào về mối quan hệ giữa việc tuyên truyền ý thức công dân, gây dựng đoàn thể với sự nghiệp giành tự do, độc lập cho Tổ quốc ?

(1) *Lái* : viên chức giúp việc cho quan.

(2) *Cổ* : giao tài sản cho người khác giữ để vay tiền ; đến hạn nếu không trả được thì tài sản của mình sẽ thuộc về người cho vay.

(3) *Chỉ* : đến.

(4) *Dân kiều cư kí ngụ* : dân nơi khác đến ở nhờ.

BÀI TẬP NÂNG CAO

Chủ trương xây dựng nền luân lí xã hội ở Việt Nam mà Phan Châu Trinh hào hào từ những năm hai mươi của thế kỉ trước đến nay còn có ý nghĩa thời sự như thế nào ?

TRI THỨC ĐỌC - HIỂU

Tư tưởng chính trị của Phan Châu Trinh

Phan Châu Trinh chủ trương đánh đổ chế độ quân chủ (chế độ vua quan phong kiến) để thực hiện cải cách xã hội toàn diện theo con đường của các nước dân chủ phương Tây. Ông không tán thành đường lối bạo động chống thực dân Pháp mà ngược lại, tin vào khả năng 'hợp tác' Pháp - Việt để thúc đẩy công cuộc duy tân đất nước. Theo Phan Châu Trinh, một khi đất nước đã cường thịnh thì ta mới có khả năng li khai với bọn thực dân để giành độc lập hoàn toàn. Vì vậy, ông thường lợi dụng chiêu bài 'khai hoá' mà bọn thực dân đưa ra để đấu tranh đòi chúng phải khai hoá thực sự cho dân Việt Nam, cũng có nghĩa là phải thực hiện dân chủ.